

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 25/8/2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Diên Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mong Văn Nga và Bà Vi Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lang Thị Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 39/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình” theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2020/QĐST - HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khối Th, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản L, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/5/2020, các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vi Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị Vi Thị T và anh Nguyễn Văn Th kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào ngày 30/3/2009, sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2011 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng hay uống rượu về nhà đánh đập chửi bới vợ, con, đập phá đồ đạc trong nhà, vợ chồng đã sống ly thân được 04 năm. Hiện nay chị Vi Thị T nhận thấy tình cảm gia đình không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị Vi Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Chị Vi Thị T và anh Nguyễn Văn Th có 02 người con chung là Nguyễn Thảo V, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2008 và Nguyễn Trúc Bảo Ng,

sinh ngày 02 tháng 6 năm 2011. Nguyên vọng của chị Vi Thị T sau khi ly hôn là được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vi Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai của bị đơn anh Nguyễn Văn Th, ngày 05 tháng 5 năm 2020 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Th và chị Vi Thị T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào ngày 30/3/2009, sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2014 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Nguyễn Văn Th đi làm ăn xa nên chị Vi Thị T làm đơn xin ly hôn. Hiện nay chị Vi Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th, nhưng anh Th cũng không còn tình cảm vợ chồng gì với chị Vi Thị T và cũng không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn Th và chị Vi Thị T có 02 người con chung là Nguyễn Thảo V, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2008 và Nguyễn Trúc Bảo Ng, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2011. Nếu ly hôn thì anh Nguyễn Văn Th có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi), anh Th cũng không yêu cầu chị Vi Thị T phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đối với vụ án:

- *Về tố tụng:* Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến khi kết thúc phần tranh tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình;

- *Về nội dung vụ án:*

Về hôn nhân: Áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Vi Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Áp dụng các Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho chị Vi Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng 02 con chung cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn Th;

Về tài sản chung và nợ chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Về án phí: Buộc chị Vi Thị T chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đơn khởi kiện của chị Vi Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn Th có địa chỉ: Bản L, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Đây là quan hệ Tranh chấp hôn nhân và gia đình Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền; trong quá trình giải quyết vụ án đến khi kết thúc phần nghị án Hội đồng xét xử, Thẩm phán, kiểm sát viên và Thư ký phiên Tòa tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Anh Th vắng mặt lần hai tại phiên tòa, không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Th.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân của chị Vi Thị T và anh Nguyễn Văn Th là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại bản Liên Phương, xã Ch, huyện Q, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do chồng hay uống rượu về nhà đánh đập chửi bới vợ, con, đập phá đồ đạc trong nhà, vợ chồng đã sống ly thân được 04 năm làm cho quan hệ hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Vi Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án thì anh Th thừa nhận không còn tình cảm vợ chồng với chị T nhưng cũng không đồng ý ly hôn. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Vi Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Chị Vi Thị T và anh Nguyễn Văn Th có 02 người con chung là Nguyễn Thảo V, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2008 và Nguyễn Trúc Bảo Ng, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2011. Hiện nay các con đang ở với chị T và căn cứ vào hoàn cảnh thực tế của các con chung cũng như nguyện vọng của các con, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của nguyên đơn, tại phiên Tòa. Xét thấy, cần giao hai con chung cho chị Vi Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Xét thấy nguyên đơn không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn Th.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vi Thị T và anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ xem xét và giải quyết bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

[4] Về án phí: Buộc chị Vi Thị T chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 147, Điều 177, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Vi Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. *Về con chung:* Giao các con chung là Nguyễn Thảo V, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2008 và Nguyễn Trúc Bảo Ng, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2011 cho chị Vi Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2020 cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Trường hợp quyết định được thi hành án theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Nguyễn Văn Th có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn Th.

3. *Về Án phí:* Chị Vi Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q theo biên lai thu tiền số 0004192, ngày 05/5/2020.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- THADS huyện Q;
- Lưu VP, HS;
- UBND Ch.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Diên Tuấn

